

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST

Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Ông Hà Quang Văn

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Đặng Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn H, sinh năm 1998 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Bùi Văn Ch và bà Võ Thị Gi; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/12/2021 UBND xã Q, huyện N ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 29, thời hạn 03 tháng đối với Bùi Văn H. Ngày 10/11/2022 Tòa án nhân dân huyện N ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H trong thời gian 18 tháng. H chưa chấp hành quyết định này. Lịch sử bản thân: Ngày 09/9/2013 UBND huyện N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 3113 áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Bùi Văn H thời gian 18 tháng. Ngày 23/3/2015 H đã chấp hành xong quyết định này. Tại bản án số 67/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Bùi Văn H 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/6/2017 H chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/11/2022, đến ngày 28/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

2. Đinh Huy L, sinh năm 1993 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn H 1, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đinh Văn H và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H sinh năm 1998; Bị cáo có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

3. Đinh Văn B, sinh năm 2001 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Đinh Công L và bà Bùi Thị H. Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/01/2020 Tòa án nhân dân huyện N ra quyết định số 03 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đinh Văn B trong thời gian 18 tháng. Ngày 30/7/2021 B đã chấp hành xong quyết định này. Lịch sử bản thân: Ngày 23/11/2019 Công an xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14 bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Đinh Văn B về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 19/11/2022 đến ngày 28/11/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt

** Người làm chứng: Anh Bùi Văn Phú, sinh năm 1987. Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H, Đinh Văn B và Đinh Huy L đều là người sử dụng ma túy, loại Heroine. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/11/2022 Bùi Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35N1-348.94 từ nhà H đến nhà Đinh Văn B ở cùng Thôn Đ, xã Q, huyện N để rủ B góp tiền đi mua ma túy về sử dụng chung. Khi đến nhà B, H nói với B “*Có tiền không, góp với anh một trăm lấy cái chơi*” – ý nói B góp 100.000 đ với H để mua 01 gói ma túy về sử dụng chung. Đinh Văn B đồng ý nhưng B không có tiền mặt mà chỉ có 01 chiếc đồng hồ kim loại màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN đeo tay (*đã qua sử dụng*) nên trả

lời “*Em không có tiền, em còn cái đồng hồ, đi cầm lấy tiền chơi*”. H và B thống nhất sẽ cùng nhau mang 01 chiếc đồng hồ đeo tay của B đi cầm cố để lấy tiền mua ma túy. Sau đó, Bùi Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-348.94 chở Đinh Văn B đến khu vực ngã ba Anh Trỗi, thuộc địa phận xã Q, huyện N để tìm cửa hàng bán đồng hồ. Khi đến khu vực ngã ba Anh Trỗi, H và B gặp Đinh Huy L đang đứng bên đường, L nhìn thấy H và B là người quen biết nên gọi lại hỏi “*Bọn mày đi đâu đấy?*”, H trả lời “*Em và B đi cầm đồng hồ để lấy cái chơi*”, L hiểu ý của H là đi cầm đồng hồ để lấy tiền mua ma túy thì nói “*Anh em mình đi ra phà Đồng Chưa đi*”- ý L nói là đi ra khu vực phà Đồng Chưa thuộc địa phận huyện Gia Viễn để mua ma túy. H lại hỏi lại L “*Anh có tiền à*”, L trả lời “*Anh có năm trăm*”. Tại đây, Bùi Văn H, Đinh Văn B và Đinh Huy L đã thống nhất góp tiền mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng về để sử dụng chung; H góp 100.000 đồng đưa cho L; B không có tiền nên L đã bỏ ra 400.000 đồng để góp, trong đó L cho B vay số tiền 200.000 đồng để góp, còn L góp 200.000 đồng, L là người giữ toàn bộ số tiền trên. Vì đã có L cho mượn tiền mua ma túy nên Đinh Văn B không đi cầm cố chiếc đồng hồ nữa. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-348.94 chở B và L đi đến khu vực huyện Gia Viễn để mua tìm mua ma túy.

Khi H, B và L đi đến khu vực đường đê thuộc huyện Gia Viễn phát hiện thấy 01 người nam giới (H, B, L không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện ma túy thì H dừng xe. L hiểu ý và đưa cho H số tiền 500.000 đồng để H trực tiếp vào mua ma túy, H cầm tiền và một mình đi bộ lại gần người nam giới trên, còn B và L đứng chờ gần xe mô tô. Khi H đến gặp người nam giới trên đã hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng, người nam giới đồng ý bán cho H 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất dạng cục màu trắng, H đưa 500.000 đồng cho người nam giới trên và cầm gói ma túy vừa mua được quay lại chỗ B và L đang đứng chờ, H đưa gói ma túy cho L cầm rồi điều khiển xe mô tô chở B và L đi về hướng huyện N tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu vực xã Sơn Lai, huyện N thì L bảo H dừng xe. H, B và L xuống xe, lúc này L mở gói ma túy vừa mua được ra thấy bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, xác định đúng là ma túy, loại Heroine. L đề nghị với H và B chia gói ma túy này ra thành 03 phần. H lấy vỏ bao thuốc lá Thăng L ra xé lấy 02 phần giấy bạc màu vàng đưa cho L, L sử dụng móng tay chia phần chất bột dạng cục màu trắng thành 03 phần, trong đó 01 phần được gói bằng giấy bạc màu trắng (giấy gói cũ), 02 phần còn lại được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. L giữ lấy 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, còn 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng L đưa cho H để H và B về chia nhau sử dụng. B bảo H cầm luôn gói ma túy của B để khi về

nhà B lấy ma túy sử dụng chung sau. Bùi Văn H cất giấu 02 gói ma túy trên vào phần giữa lớp nilông và vỏ bao thuốc lá Thăng L màu vàng rồi cầm trên tay trái. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở B và L đi về gần nhà L thì L xuống xe đi tìm nơi sử dụng ma túy và đã sử dụng hết số ma túy trên, còn H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở B đi về xã Q.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi H và B đang đi trên đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đồng Thanh, xã Q, huyện N thì gặp Tổ tuần tra Công an xã Q đang làm nhiệm vụ. Tổ tuần tra phát hiện H và B là các đối tượng nghiện ma túy đang bị quản lý và theo dõi tại địa phương có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã áp sát yêu cầu H dừng xe để kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên H đã dừng xe, xuống xe và tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng vừa mua được cho Tổ tuần tra đang cầm trên tay. Tại chỗ H và B đều khai nhận đó là 02 gói ma túy, loại Heroine của H và B vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Bùi Văn H và Đinh Văn B 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong 01 phong bì được dán kín theo đúng quy định của pháp luật kí hiệu A1. Thu giữ của Đinh Văn B 01 chiếc đồng hồ đeo tay kim loại màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Bùi Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35N1-348.94.

Sau đó Công an xã Q đã chuyển hồ sơ, vật chứng và người bị bắt quả tang cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để xử lý theo thẩm quyền.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai của Bùi Văn H và Đinh Văn B thì H và B khai nhận số ma túy trên là góp tiền cùng Đinh Huy L mua về sử dụng chung. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Đinh Huy L để làm việc. Quá trình làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phù hợp với lời khai của H và B, đối với gói ma túy được gói trong giấy bạc màu trắng L đã sử dụng hết bằng hình thức hít. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của L nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ thu giữ từ H và B có khối lượng cụ thể: gói thứ 1 là 0,1 gam (kí hiệu M1); gói thứ 2 là 0,05 gam (kí hiệu M2) để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 824/KL-KTHS-MT ngày 25/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1073 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0471 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1544 gam

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine (Heroin)

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0792 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0175 gam đều là ma túy, loại Heroine (Heroin) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 824/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Quá trình điều tra, Bùi Văn H, Đinh Văn B và Đinh Huy L đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 38/CT - VKSNQ ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo Bùi Văn H, Đinh Huy L và Đinh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo các bị cáo Bùi Văn H, Đinh Huy L, Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/11/2022.

- Xử phạt bị cáo Đinh Huy L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0792 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0175 gam đều là ma túy, loại Heroine (Heroin) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 824/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn B 01 chiếc đồng hồ đeo tay kim loại màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng.

* *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật là 200.000đ

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Bùi Văn H, Đinh Văn B và Đinh Huy L là những người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng các bị cáo đã thống nhất cùng nhau góp tổng số tiền 500.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, L đã chia thành 03 phần và đưa cho Bùi Văn H và Đinh Văn B 02 gói, còn bản thân giữ 01 gói sau đó đã sử dụng hết.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút, cùng ngày tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đồng Thanh, xã Quang Lạc, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Tổ tuần tra Công an xã Q, huyện N đã phát hiện bắt quả tang Bùi Văn H và Đinh Văn B có

hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,1544 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tính chất vụ án là nghiêm trọng, do đó cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Bùi Văn H và Đinh Văn B có nhân thân xấu, bị cáo H hiện đang có 02 tiền sự và đã từng bị xử phạt bằng bản án về hành vi Trộm cắp tài sản mặc dù đã được xóa án tích. Bị cáo B có 01 tiền sự. Bị cáo L chưa từng bị kết án hoặc xử phạt hành chính vì vậy được coi có nhân thân tốt.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo tại các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, vì vậy chỉ mang tính chất góp tiền mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên bị cáo Bùi Văn H là người khởi xướng rủ rê các bị cáo L và B cùng thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Trong vụ án này quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho Bùi Văn H, Đinh Huy L và Đinh Văn B nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích kiếm lời vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung (bằng tiền) với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác:

- Đối với chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0792 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0175 gam đều là ma túy, loại Heroine (Heroin) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 824/KL-KTHS-MT. Xét không còn giá trị sử dụng và là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc đồng hồ đeo tay kim loại màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng của Đinh Văn B, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H, Đinh Huy L, Đinh Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/11/2022.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Huy L 15(mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/12/2022.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đinh Văn B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0792 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0175 gam đều là ma túy, loại Heroine (Heroin) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 824/KL-KTHS-MT

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn B 01 chiếc đồng hồ đeo tay kim loại màu vàng, nhãn hiệu FNGEEN, đã qua sử dụng

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh